

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2017/HSPT  
Ngày 29 tháng 12 năm 2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

***Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Cao Văn Tám  
*Các Thẩm phán:* Ông Lê Thanh Hùng  
Ông Bùi Anh Tuấn

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Ca Kiều Nguyệt, cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Thị Xuyên, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 111/2017/HSPT ngày 08 tháng 12 năm 2017 do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

*Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:*

Họ và tên: **Trần Thành H** (tên gọi khác: K), sinh năm 1987 tại V, Bạc Liêu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp N, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; cha là Trần Quang C, sinh năm 1939 và mẹ là Quách Thị H, sinh năm 1943; có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1985 và 02 người con cùng sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không. Bị khởi tố ngày 06/6/2017 và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, (có mặt).

*Người bị hại:* Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1941 (chết ngày 04/04/2017)

*Người đại diện hợp pháp của người bị hại có kháng cáo:* Ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp T, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

**NHẬN THẤY:**

*Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện V tỉnh Bạc Liêu, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/04/2017, sau khi uống rượu bị cáo Trần Thành H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83H6-2911 đi từ hướng trụ sở xã C – Quốc lộ 1A, khi đi đến đoạn đường trước nhà Trương Thị A thuộc ấp T,

xã C, Hện V, tỉnh Bạc Liêu do thiếu quan sát nên bị cáo điều khiển xe va chạm (đụng) vào ông Nguyễn Văn V đang đứng sát mép đường bên phải, làm ông V bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu, đến ngày 04/04/2017 ông V tử vong.

Tại bản kết luận pháp y về tử thi số 17/TT ngày 14/4/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận: Nguyên nhân dẫn đến tử vong của ông Nguyễn Văn V do chấn thương sọ não.

Tại phiếu xét nghiệm lúc 22 giờ 30 phút ngày 03/4/2017 của Bệnh viện đa khoa huyện V, tỉnh Bạc Liêu xác định nồng độ cồn trong máu của Trần Thành H là 359,82mg/dl (tương đương 359,82miligam/100mililit máu).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Trần Thành H (K) phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thành H (K) 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/11/2017 bị cáo Trần Thành H kháng xin hưởng án treo. Ngày 24/11/2017, người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Tấn Đ kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu trình bày: Bị cáo có hành vi điều khiển xe mô tô khi trong người có nồng độ cồn vượt mức quy định gây tai nạn dẫn đến chết người nên cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” là có căn cứ. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự nên cấp sơ thẩm áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 01 năm tù là dưới khung hình phạt, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng như đại diện hợp pháp của người bị hại không cấp thêm tài liệu chứng cứ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự giữ nguyên án sơ thẩm.

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát V, bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại.*

### **XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã quyết định là đúng, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng

cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/04/2017, sau khi uống rượu, qua xét nghiệm có nồng độ cồn 359,82 miligam/100mililit máu, bị cáo Trần Thành H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83H6-2911 đi từ hướng nhà bị cáo ở ấp N đến cầu Nàng Rền để đón mẹ bị cáo, khi đến đoạn đường trước nhà bà Trương Thị A thuộc ấp T, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu do thiếu quan sát nên bị cáo điều khiển xe va chạm (đụng) vào ông Nguyễn Văn V đang đứng sát mép đường bên phải, hậu quả làm ông V tử vong do chấn thương sọ não.

Hành vi bị cáo điều khiển xe thiếu quan sát, có nồng độ cồn trong máu vượt mức quy định gây tai nạn dẫn đến ông V tử vong do bị cáo thực hiện nêu trên nên án sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường và khắc phục hậu quả xong cho phía người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn kháng cáo xin cho bị cáo hưởng án treo nên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo. Như đã phân tích, đề nghị của Kiểm sát V tại phiên tòa chưa phù hợp nên không được chấp nhận.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Thành H (K) phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Trần Thành H (K) 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm được tính kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (29/12/2017).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

4. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật ngay sau khi tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- Sở Tư pháp (01);
- Cơ quan HS nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- VKSND huyện V (01b);
- TAND huyện V (02b);
- CQĐT huyện V (01b);
- THA huyện V (để thi hành) (01b);
- Bị cáo (01b);
- Đại diện người bị hại (01b);
- Lưu: HS, THCTP, THS.

**(Đã ký)**

**Cao Văn Tám**